

Số: /BC-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng Quý I và phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2022

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Hà Quảng Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) Quý I và phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2022; với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN;

Trong Quý I năm 2022, UBND huyện ban hành triển khai 09 văn bản liên quan công tác PCTN, công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn¹. Chỉ đạo các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) xây dựng Kế hoạch PCTN năm 2022. **Kết quả đến ngày 10/3/2022 có 16/34 đơn vị xây dựng kế hoạch PCTN năm 2022.**

Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Chỉ đạo thực hiện Chương trình số 14-CT/HU, ngày 22/01/2022 của Huyện ủy về công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng năm 2022; chỉ đạo tiếp tục thực hiện Kế

¹ (1) Công văn số 29/UBND-TTr ngày 05/01/2022 về đánh giá, đôn đốc thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng định kỳ năm 2021; (2) Văn bản số 91/UBND-TTr ngày 12/01/2022 về việc đôn đốc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và năm 2021; (3) Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 25/01/2022 về công tác Phòng chống tham nhũng năm 2022 ; (4) Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 16/01/2022 về Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bổ sung và kê khai năm 2021; (5) Văn bản số 182/UBND-TTr ngày 20/01/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; (6) Văn bản số 275/UBND-TTr ngày 27/01/2022 về việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức tết Nhâm Dần; Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04/01/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về tăng cường các biện pháp đảm bảo đón tết nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; (7) Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 09/02/2022 về kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Nguyên Đán Nhâm Dần năm 2022; (8) Công văn số 379/UBND-TTr ngày 16/02/2022 về việc đôn đốc nộp bản kê khai tài sản, thu nhập; (09) Chương trình công tác thanh tra năm 2022 số 05/CT-TTr ngày 10 tháng 02 năm 2022.

hoạch Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về “tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 03 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2019 hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2019 của Bộ Chính trị.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN;

Chỉ đạo thực hiện các biện pháp PCTN, công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật PCTN (sau đây gọi tắt là Nghị định 59/2019/NĐ-CP); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi tắt là Nghị định 130/2020/NĐ-CP), Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; UBND huyện đã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung, hàng năm năm 2021 của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ đến lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; quán triệt các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của huyện về công tác PCTN.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tiếp tục tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết trung ương 4 (Khóa XII) về ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): Không có

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN thông qua các hình thức như: lồng ghép trong Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, các cuộc họp, giao ban định kỳ của cơ quan, thôn, bản, tổ dân phố, các buổi sinh hoạt đoàn thể; tổ chức nói chuyện chuyên đề.

Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, lớp học, phát các tài liệu hỏi, đáp về phòng, chống tham nhũng; phát sóng các chương trình trên Đài tuyên thanh truyền hình, mở các chuyên trang, chuyên mục về phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động;

Chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế lãnh đạo công tác tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, các chế độ định mức tiêu chuẩn thực hiện theo quy chế, công khai theo quy định. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt quy chế dân chủ công khai, minh bạch về tài chính của cơ quan, đơn vị tại Hội nghị cán bộ công chức của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật PCTN phù hợp, hiệu quả, công bố và công khai các kết luận, kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quy hoạch sử dụng đất, tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức đúng theo quy định của pháp luật.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ;

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công; Quy chế dân chủ, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công. Kết quả có 34/34 cơ quan, đơn vị đã xây dựng ban hành quy chế tổ chức thực hiện.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;

Chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định số 03/2007/QĐBNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức. Trong Quý I năm 2022, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, không có trường hợp nào vi phạm. Tuy nhiên vẫn còn một số ít cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ vẫn còn bộc lộ một số hạn chế về nghiệp vụ và kỹ năng trong giao tiếp và ứng xử công việc.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn;

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi đề xảy ra tham nhũng; Nghị định 211/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 107/2006/NĐ-CP. Tuyên truyền về trách nhiệm người đứng đầu đối

với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong tổ chức, cơ quan, địa phương trực tiếp quản lý. Trong Quý I năm 2022, không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; không có người đứng đầu cơ quan, đơn vị bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra tham nhũng.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán. Triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách thủ tục hành chính thông qua bản tin trên chuyên mục phát thanh, trên cổng thông tin điện tử của huyện. Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận "một cửa liên thông", tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin; sử dụng đường truyền cáp quang và mạng nội bộ; triển khai thực hiện Hệ thống quản lý văn bản điều hành mới qua phần mềm VNPT-iOffice 4.0. Duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của huyện; thư điện tử công vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức đi vào hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu về cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành, quản lý Nhà nước trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai, sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo Công văn số 724/UBND-VX ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng với 34/34 cơ quan, đơn vị đều sử dụng chữ ký số chuyên dùng; Số lượng thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện: 350 thủ tục, trong đó số lượng thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 280 thủ tục; Tổng số thủ tục hành chính tiếp nhận trong Quý I là 1.859 thủ tục.

Hiện nay, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; 100% các cơ quan, đơn vị đều thanh toán, trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; UBND huyện đã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung, hàng năm năm 2021 của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. UBND huyện ban hành các văn bản để triển khai cụ thể: Công văn số 91/UBND-TTr ngày 12/01/2022 về việc đôn đốc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và năm 2021; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 25/01/2022 về công tác Phòng chống tham nhũng năm 2022 ; Công văn số 379/UBND-TTr ngày 16/02/2022 về việc đôn đốc nộp bản kê khai tài sản, thu nhập.

Kết quả kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập bổ sung, kê khai hàng năm năm 2021 trên địa bàn huyện như sau: Tổng số cơ quan, đơn vị kê khai tài sản, thu nhập bổ sung, hàng năm: 39/39 đơn vị; Tổng số người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và kê khai năm 2021 theo Quyết định phê duyệt là: 320 người (trong đó kê khai năm 2021 là 313 người, kê khai bổ sung 07 người). Hiện nay Bản kê khai tài sản, thu nhập đã bàn giao cho Thanh tra tỉnh Cao Bằng theo đúng quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo:

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:* Không có

b) *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:* Không có

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...):

- Kết quả thực hiện các kiến nghị:

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Không có

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có):* Không có

đ) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương:* Không có

e) *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:* Không có

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được:

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp:

f) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu:* Không có

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu:

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác:

- Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng:

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:
Không có

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện): Không có

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng:
- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ:
- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu:
- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:
- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN

Tuyên truyền, vận động, kiểm tra, nhắc nhở; khuyến khích tính tự giác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong công tác đấu tranh, PCTN đã góp phần phát huy nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đoàn thể trong việc phát hiện, tố giác về tham nhũng.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức hội, đoàn thể thực hiện các biện pháp PCTN trong công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN tạo đồng thuận trong nhân dân về PCTN. Triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định.

Tích cực tuyên truyền, vận động, kiểm tra, nhắc nhở; khuyến khích tính tự giác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong công tác đấu tranh, PCTN đã góp phần phát huy nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đoàn thể trong việc phát hiện, tố giác về tham nhũng.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không có

6. Hợp tác quốc tế về PCTN

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta trong việc mở rộng hợp tác quốc tế; nhận thức đúng về vị trí, vai trò của Công ước, từ đó chủ động hơn trong quá trình hoàn thiện và thực thi pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 170/2006/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng. Tuyên truyền về trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong tổ chức, cơ quan, địa phương trực tiếp quản lý. Trong quý I năm 2022, không có người đứng đầu cơ quan, đơn vị bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra tham nhũng.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong PCTN và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về PCTN (nếu có): Không có

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHỮNG (*Báo cáo hằng Quý không phải báo cáo mục này*)

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương và nguyên nhân

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Không có

2. Dự báo tình hình tham nhũng

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc trong công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết trung ương 4 (Khóa XII) về ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng. UBND huyện Hà Quảng ban hành Công văn số 275/UBND-TTr, ngày 27/01/2022 về việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Tết Nhâm Dần; Chỉ thị số 35/CT-TTg, ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04/01/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về tăng cường các biện pháp đảm bảo đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hà Quảng chấp hành nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và Quy chế về việc tặng quà, nhận quà, nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Qua theo dõi, nắm tình hình, tổng hợp báo cáo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện không có trường hợp nào tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Không có

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN: Hoàn thành mục tiêu công tác PCTN

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

- *Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN:*

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên, chủ yếu tổ chức lồng ghép các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan đơn vị, họp xóm, sinh hoạt chi bộ, tổ chức đoàn thể; hiệu quả chưa cao.

+ Công tác Thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, liên tục, nhiều lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng thiếu sự giám sát. Nghiệp vụ cán bộ thanh tra, kiểm tra chưa được đào tạo đúng mức nên ảnh hưởng đến kết quả công tác chuyên môn.

+ Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực vẫn còn sơ hở; thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp chưa có sự công khai tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân giám sát.

- *Nguyên nhân:*

+ *Nguyên nhân khách quan:* Thể chế, chính sách pháp luật trên một số lĩnh vực quản lý còn bất cập, chưa đồng bộ, còn chông chéo, vướng mắc, có nhiều kẽ hở; trình tự, thủ tục thực hiện còn rườm rà, việc công khai minh bạch còn hạn chế làm nảy sinh tham nhũng tiêu cực nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí.

+ *Nguyên nhân chủ quan:* Cán bộ, công chức thực hiện công tác tuyên truyền, đặc biệt là việc tuyên truyền ở các thôn, xóm còn hạn chế như: Phương pháp tuyên truyền pháp luật về PCTN chưa phong phú. Việc triển khai nội dung thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng chưa được thường xuyên, nghiệp vụ PCTN của cán bộ cơ quan thanh tra, kiểm tra chưa được đào tạo, khi phát hiện các sai phạm chỉ kiến nghị ở mức thu hồi các sai phạm về kinh tế, chưa mạnh dạn kiến nghị xử lý kỷ luật. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí là công việc khó khăn, phức tạp. Chế độ tiền lương, đãi ngộ của cán bộ công chức còn thấp. Chưa có cơ chế giám sát, kiểm soát thu nhập.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản, hướng dẫn về công tác phòng, chống tham nhũng đến lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp PCTN như: công khai các thủ tục hành chính; chế độ tự chủ về tài chính; tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong có uy tín lãnh đạo và gần gũi với nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ gắn với thực hiện các chính sách, đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, những người bao che cho tham nhũng; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng và nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo; đặc biệt là tố cáo liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm thúc đẩy việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có

Trên đây là Báo cáo công tác PCTN Quý I và phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2022 của huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Cao Bằng;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TTr (Thảo, Nga-PCTTr, Bắc).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Tùng